

Tmư i Bk
Web

PHIẾU TRÌNH XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN

THÔNG TIN CHUNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN GIỜ	
ĐẾN	Số: 02
	Ngày: 03/01/2019
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Số đến: 7425

Ngày đến: 26/12/2018

Cơ quan gửi: Hội đồng nhân dân
TpHCM

Số ký hiệu: 25/2018/NQ-HĐND

Ngày phát hành: 07/12/2018

Loại văn bản: Nghị quyết

Lĩnh vực:

Trích yếu: NQ về điều chỉnh mức thu học phí cho học sinh bậc Nhà trẻ,
THCS và Bổ túc THCS tại các trường công lập trên địa bàn
TpHCM

Người ký:

Chức vụ:

Người xử lý: Đỗ Minh Hoàng

Người vào sổ: Quan Anh Thư

QUÁ TRÌNH LUÂN CHUYỂN VĂN BẢN

Người giao VB	Người nhận VB	Ý kiến xử lý
Quan Anh Thư	Đỗ Minh Hoàng	Kic Ô. Nam
Đỗ Minh Hoàng (Quan Anh Thư chuyển thay)	Lê Hồng Sơn	P. KHOC

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2018/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh mức thu học phí cho học sinh bậc Nhà trẻ, Trung học cơ sở và Bổ túc Trung học cơ sở tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
Số: 3425
ĐẾN Ngày 26/12/18
Chuyển:.....

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI
(Từ ngày 4 đến ngày 7 tháng 12 năm 2018)**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Xét Tờ trình số 5369/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh mức học phí cho học sinh bậc Trung học cơ sở và Nhà trẻ tại các trường công lập thuộc thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 772/BC-KTNS ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh mức học phí cho học sinh bậc Nhà trẻ, Trung học cơ sở và Bổ túc Trung học cơ sở tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

Nhóm 1: Học sinh tại các trường ở các quận: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, Bình Tân, Tân Bình, Tân Phú, Phú Nhuận, Gò Vấp, Thủ Đức, Bình Thạnh.

Nhóm 2: Học sinh tại các trường ở các huyện: Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè, Cần Giờ.

Đơn vị tính: Đồng/học sinh/tháng.

Cấp học	Mức học phí	
	Nhóm 1	Nhóm 2
Nhà trẻ	200.000	120.000
Trung học cơ sở, Bồ tức Trung học cơ sở	60.000	30.000

Thời gian thực hiện: Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019, áp dụng 9 tháng/năm học.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các quận, huyện cân đối từ nguồn ngân sách để thực hiện cấp bù kinh phí cho các đơn vị do điều chỉnh mức thu học phí bậc Nhà trẻ (Nhóm 2), Trung học cơ sở, Bồ tức Trung học cơ sở và tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

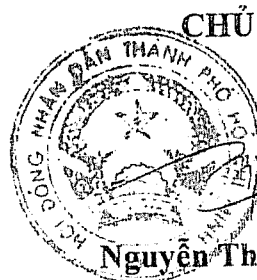
Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và Hội đồng nhân dân các quận, huyện giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này bãi bỏ nội dung về mức thu học phí học sinh bậc Nhà trẻ (Nhóm 2), Trung học cơ sở và Bồ tức Trung học cơ sở quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 102/2016/NQ-HĐND ngày 05 tháng 08 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Ban Công tác Đại biểu;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Ủy ban nhân dân thành phố: CT, các Phó CT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Văn phòng HĐND Thành phố: CVP, PCVP, TP, PP;
- HĐND - UBND 24 quận, huyện;
- Lưu: VT, (P.TH - Phụng).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm



1. The first part of the document
describes the general situation
of the country and the
state of the economy.

2. The second part of the document
describes the situation in the
different regions of the country.
It also mentions the
different types of
agriculture and
the different types of
industry.